

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **92/2022/HS- ST**

Ngày 26 – 9 – 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Tân

2. Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn T; sinh ngày 02/9/1984, tại xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Thôn Thanh Bình, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; G tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Lập, sinh năm 1954, đã chết và con bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1956 có vợ: Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1981, trú tại xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh và có con: 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân tốt và chưa vi phạm pháp luật.

Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2022.

Bị hại: Anh Bùi Kim G, sinh năm 1975(đã chết).

Địa chỉ: Thôn Đồng Cừ, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1949 (là mẹ bị hại)

Chị Phạm Thị A, sinh năm 1979(là vợ bị hại)

Anh Bùi Kim H, sinh năm 2001(là con bị hại)

Cùng địa chỉ: Thôn Đồng Cù, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Xuân Tiên, sinh năm 1958. Địa chỉ: Số nhà 49, Tổ 5, phường Bồ Xuyên, T phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (theo văn bản ủy quyền ngày 16/5/2022).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1977, trú tại: tổ 2, thôn Tân Lập, xã Phương Đông, T phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Cháu Bùi Phương Th, sinh năm 2010 (là con bị hại). Người đại diện hợp pháp của cháu Thảo là chị Phạm Thị A (là mẹ cháu Thảo)

Cùng địa chỉ: Thôn Đồng Cù, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984, trú tại thôn Vũ Tiến, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Anh Trần Quốc H, sinh năm 1974, trú tại số A4-421 tập thể Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, T phố Hà Nội

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo T; vắng mặt ông Tiên, bà Điều, chị Anh, anh Hòa, cháu Thảo: anh Quang, anh Hoàn, anh Tâm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/11/2019, có giá trị đến ngày 13/11/2024, lái xe thuê cho anh Hoàng Minh Tâm, sinh năm 1977, trú tại: tổ 2, thôn Tân Lập, xã Phương Đông, T phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh từ cuối tháng 4/2022. Ngày 07/5/2022, T được anh Tâm điều động điều khiển xe ô tô khách khách nhãn hiệu HYUNDAI AERO HI-SPACE, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 29B-203.81(47 chỗ ngồi) chở khách đi Thanh Hoá. Đến khoảng 13 giờ 00 phút ngày 08/5/2022, T điều khiển xe ô tô trên chở khách đi từ T phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo đường Quốc lộ 10 về T phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Khoảng 17 giờ 30 phút, T điều khiển xe đến Km68+600m Quốc lộ 10 gần khu vực cầu Sộp thôn Vũ Tiến, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ. Đây là đoạn đường nối liền với cầu Sộp. Cầu Sộp có chiều dài 22 mét, rộng 11 mét; mặt đường của cầu nối liền với mặt đường Quốc lộ 10, được trải nhựa bằng phẳng; lòng cầu dài 15,5 mét, rộng 11 mét, giữa mặt đường lòng cầu được kẻ vạch sơn nét liền màu vàng (vạch 1.1) phân chia T hai chiều đi riêng biệt, mỗi chiều rộng 5,45 mét, ở mỗi chiều đi trên cầu được kẻ vạch sơn nét liền màu trắng rộng 0,2 mét nối liền với vạch sơn trên đường Quốc lộ 10 để phân chia T hai làn đường, làn sát tim đường rộng 3,65 mét, làn sát mép T cầu rộng 1,80 mét, mặt T cầu được trải nhựa át phản tương đối bằng phẳng, hai bên là T cầu được làm bằng bê tông dài 22 mét, rộng 0,5 mét, cao 1,2 mét. T khai điều khiển xe đi phần đường bên phải chiều Thái Bình

đi Hải Phòng ở làn sát tim đường, với tốc độ khoảng 50km/h. Khi cách cầu Sộp khoảng 20m, T quan sát thấy ở phần đường phía trước cùng chiều (cách khoảng 5m) 01 xe ô tô con và 2-3 xe mô tô đang đi phía trước. T không bật xi nhan, còi cảnh báo, điều khiển xe đánh lái sang trái đi sang phần đường ngược chiều phía bên trái chiều Thái Bình đi Hải Phòng để vượt xe ô tô và xe mô tô. Khi đang vượt đến cầu Sộp, T quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu đen, biển kiểm soát 17M3-1511 kéo theo xe ba bánh (dạng xe lô) do anh Bùi Kim G, sinh năm 1975, trú tại thôn Đồng Cừ, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ điều khiển đi ở phần đường bên trái chiều Thái Bình đi Hải Phòng đi lên cầu. Để tránh va chạm, T điều khiển xe đánh lái sang phải đi về phần đường bên phải chiều Thái Bình nhưng phần thân xe bên trái xe ô tô T điều khiển vẫn va chạm với xe mô tô kéo xe ba bánh (dạng xe lô) anh G điều khiển làm anh G ngã ra đường, bánh xe phía sau bên trái xe ô tô đã chèn qua phần đầu anh G. Sau va chạm, xe mô tô và xe lô của anh G bị trượt về trước khoảng 10m. T nghe thấy âm thanh “bộp” và quan sát qua gương chiếu hậu bên trái thấy anh G nằm trên đường, xe mô tô đổ nên điều khiển xe đi sát vào mép đường bên phải chiều Thái Bình đi Hải Phòng cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng 15-20 mét thì dừng lại. Hậu quả: anh G tử vong tại hiện trường, các phương tiện bị hư hỏng.

Bản Kết luận giám định số 95/KL-KTHS(PY) ngày 18/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *“Nạn nhân Bùi Kim G bị đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ toác nát toàn bộ xương sọ và các xương vùng mặt, cổ lộ xương và các tổ chức não ra ngoài; vỡ xương bả vai phải; gãy 7 xương sườn bên phải. Nạn nhân chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương”*.

Bản cáo trạng số 92/CT – VKSQP ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Đặng Văn T về tội *“Vi phạm quy định về giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại anh Bùi Kim G các chi phí cho việc cứu chữa, mai tang phí, bù đắp tổn thất về tinh thần và tiền góp cấp dưỡng nuôi cháu Thảo đến khi đủ 18 tuổi, tổng số tiền 165.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, bà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Văn T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội *“Vi phạm quy định về giao thông đường bộ”*; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38, 50; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm tù đến 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T; Về trách nhiệm dân sự:

Cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình của bị hại; Về xử lý vật chứng: Cần trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E cho bị cáo T; Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo T không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của bà Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo Đặng Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì, không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với: Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 19 giờ ngày 08/5/2022; Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 09 giờ ngày 10/5/2022 tại trụ sở Công an thị trấn An Bài; Bản Kết luận giám định số 18/KL-KTHS (CH) ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản làm việc sao lưu dữ liệu điện tử và biên bản niêm phong đồ vật tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 16 giờ 15 phút và 16 giờ 45 phút ngày 09/5/2022 tại nhà chị Phạm Thị Huyền, sinh năm 1975, trú tại thôn Vũ Tiến, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình trích xuất, sao lưu dữ liệu điện tử liên quan đến vụ tai nạn từ camera của gia đình chị Phạm Thị Huyền. Kết luận giám định số 88/KL-KTHS (ĐT) ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình

Từ những chứng nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:
Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 08/05/2022, tại cầu Sộp thuộc Km68+600m Quốc lộ 10 thôn Vũ Tiến, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Đặng Văn T có giấy phép lái xe hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/11/2019, có giá trị đến ngày 13/11/2024, điều khiển xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI AERO HI-SPACE, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 29B-203.81(47 chỗ ngồi) đi hướng Thái Bình đi Hải Phòng, vượt xe ô tô và xe mô tô đi phía

trước cùng chiều (khi vượt không có báo hiệu bằng đèn hoặc còi, xe phía trước chưa tránh về bên phải), đã điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều, khi đến cầu Sộp thì phần thân bên trái xe ô tô đã va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu đen, biển kiểm soát 17M3-1511 kéo theo xe ba bánh tự chế (dạng xe lồi) do anh Bùi Kim G điều khiển đi hướng Hải Phòng đi Thái Bình làm xe mô tô đổ, trượt rê về trước, anh G ngã ra đường bị bánh xe phía sau bên trái xe ô tô chèn qua đầu. Hậu quả: anh G tử vong tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết. Do đó, hành vi của Đặng Văn T đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Điều 9 Luật giao thông đường bộ: Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 14. Vượt xe

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi; trong đô thị và khu đông dân cư từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;

...

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo lái xe ô tô có giấy phép lái xe theo quy định về tham gia giao thông đường bộ; bị cáo nhận thức rõ việc điều

hiển xe mô tô phải chấp hành nghiêm những quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã điều khiển ô tô đi không đúng phần đường, vượt xe không đúng quy định nên đã gây ra tai nạn làm anh G tử vong. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của anh G. Do vậy cần phải xử lý bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, đồng thời cảnh báo cho những người không có ý thức tuân theo các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*” và “*Người phạm tội T khẩn khai báo*”, quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa vi phạm pháp luật, là lao động chính trong gia đình.

[8] Về hình phạt chính: Bị cáo T phạm tội với lỗi vô ý có nhân thân tốt nhưng nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn làm anh G tử vong hoàn toàn do lỗi của bị cáo, do đó cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự là hình phạt tù có thời hạn theo mức đề nghị của bà Kiểm sát viên để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo T là lao động chính trong gia đình do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là “*cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định*” đối với bị cáo T.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Đặng Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại anh Bùi Kim G các chi phí cho việc cứu chữa, mai tang phí, bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi cháu Thảo đến khi đủ 18 tuổi, tổng số tiền 165.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường trách nhiệm dân sự đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Căn cứ các Điều 584, 585, 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015 cần ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo và đại diện của bị hại.

[11] *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu HYUNDAI AERO HI-SPACE, màu trắng đỏ, biển kiểm soát 29B-203.81 bị cáo điều khiển là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Minh Tâm, sinh năm 1977, trú tại thôn 2, thôn Tân Lập, xã Phương Đông, T phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; chiếc xe ba bánh (dạng xe lô) đăng sau xe mô tô anh G điều khiển là tài sản hợp pháp của

anh G, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật trả lại cho anh Tâm và đại diện gia đình anh G là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, sơn màu đen, biển kiểm soát 17M3-1511 anh Bùi Kim G điều khiển, kết quả điều tra xác định xe có số khung RLHHC12098Y571111, số máy đã bị tẩy xóa không xác định được chữ, số nguyên thủy. Số khung đăng ký tên bà Hà Thị Lệ, sinh năm 1957, trú tại thôn Nam Hải, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã bán cho anh G ngày 07/10/2014 (có giấy tờ mua bán xe). Nhưng bà Lệ khai không quản lý, sở hữu, đứng tên đăng ký và không ai nhờ đứng tên đăng ký chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn để xác định nguồn gốc xe mô tô trên nên tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 220090000368 tên Đặng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/11/2019, Cơ quan điều tra quản lý của Đặng Văn T, được chuyển theo hồ sơ vụ án, cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo T.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo pháp luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38, 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

3. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T **01 (một)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo Đặng Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho bị hại số tiền 165.000.000 đồng. Bị cáo T đã bồi thường xong.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 220090000368 tên Đặng Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/11/2019, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26 tháng 9 năm 2022); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan Điều tra CA h.Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA h. Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã Việt Dân, TX. Đông Triều, T. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

